**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

 **TRƯỜNG THCS VÕ TRƯỜNG TOẢN**

**MÔN LỊCH SỬ 7 – Năm học 2021-2022**

**I/ Nước Đại Việt thời Lý**

**1. Nhà Lý thành lập (1009-1226)**

- Năm 1005, sau khi Lê Đại Hành mất, Lê Long Đĩnh lên ngôi, phong Lý Công Uẩn làm Tả thân vệ Điện tiền chỉ huy sứ, thống lĩnh quân túc vệ.

- Lê Long Đĩnh chết vào năm 1009 sau một thời gian trị vì tàn bạo. triều đình chán ghét nhà Tiền Lê, vì vậy các vị tăng sư , đại thần đứng đầu là sư Vạn Hạnh, Đào Cam Mộc tôn Lý Công Uẩn lên làm vua.

- Năm 1010, Lý Công Uẩn lên ngôi đặt niên hiệu là Thuận Thiên và quyết định dời đô từ Hoa lư về Đại la và đổi tên là Thăng long.

- Năm 1054, nhà Lý đổi tên nước là Đại Việt .

**2. Nhà Lý làm gì để củng cố quốc gia ?**

- Năm 1042, nhà Lý ban hành bộ *Hình Thư*, bộ luật thành văn đầu tiên của nước ta với quy định chặt chẽ để quản lý đất nước:

+ Bảo vệ cung điện và nhà vua.

 + Bảo vệ của công và tài sản của nhân dân.

 + Bảo vệ sản xuất nông nghiệp.

- Nhà Lý thực hiện chính sách “ngụ binh ư nông”, huấn luyện chu đáo, vũ khí trang bị đầy đủ với 2 bộ phận là Cấm quân và Quân địa phương.

-Đối nội: Gả công chúa, ban chức tước cho tù trưởng miền núi

-Đối ngoại: Giữ quan hệ hòa hoãn với nhà Tống; đập tan các cuộc tấn công của Champa

**3. Cuộc tấn công tự vệ sang đất Tống của nhà Lý vào tháng 10 năm 1075 và ý nghĩa.**

- Ngoài việc tổ chức luyện tập quân đội , canh phòng vị trí hiểm yếu, ổn định biên giới phía Nam, Lý Thường Kiệt còn chủ trương: “chủ động tấn công” để phòng vệ và chặn thế mạnh của giặc

 - Sau 42 ngày chiến đấu trên đất Tống , Lý Thường Kiệt chủ động rút quân về nước.

- Cuộc tấn công đã làm quân Tống hoang mang và đẩy chúng vào thế bị động.

**II/ Nước Đại Việt thời Trần**

**1. Nhà Trần thành lập (1226 - 1400)**

-Từ cuối thế kỉ XII, nhà Lý bắt đầu suy yếu.

-Năm 1226, Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho Trần Cảnh: nhà Trần thành lập.

**2. Những điểm mới trong việc xây dựng bộ máy chính quyền, quản lí, điều hành đất nước thời Trần so với thời Lý**

- Ở triều đình có thêm chức danh *Thái thượng hoàng* (vua cha) cùng với con cai quản đất nước .Các chức đại thần văn,võ phần lớn do người họ Trần nắm giữ.

- Có thêm nhiều cơ quan quản lí nhà nước về các mặt như*: Quốc sử viện, Thái y viện, Hà đê sứ, Khuyến nông sứ, Đồn điền sứ*...; cả nước được chia lại thành 12 lộ; các quý tộc họ Trần được phong vương hầu và ban thái ấp.

- Sửa sang luật pháp hoàn thiện hơn: Ban hành bộ luật mới mang tên “*Quốc triều hình luật*” nội dung giống như bộ luật *Hình thư* thời Lý nhưng được bổ sung thêm việc xác nhận và bảo vệ quyền tư hữu tài sản. Đồng thời có những biện pháp để tăng cường và hoàn thiện cơ quan pháp luật như thành lập *Thẩm hình viện*, là cơ quan chuyên việc xét xử kiện cáo.

*→* ***Chứng tỏ nhà Trần đã quan tâm hơn đến nhiều mặt hoạt động của đất nước và năng lực quản lí được nâng cao****.*

**3.Đường lối kháng chiến của nhà Trần qua ba lần chống quân Nguyên-Mông ( 1258, 1285, 1287-1288):**

- Thực kiện kế “*vườn không nhà trống*”, rút lui đúng lúc để bảo toàn lực lượng

- Đánh lâu dài, làm cho địch suy yếu rồi phản công đúng lúc, phát huy sở trường và thế mạnh của ta

- Kỹ thuật quân sự độc đáo: Bố trí trận địa mai phục, lợi dụng thủy triều, địa hình…

**4. Nguyên nhân thắng lợi của ba lần kháng chiến chống quân Nguyên-Mông của nhân dân ta**

- Tinh thần đoàn kết toàn dân, nội bộ nhà Trần thống nhất.

- Sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt của quân dân nhà Trần

- Có chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo của vương triều Trần, với nhiều danh tướng tài ba đặc biệt là Trần Quốc Tuấn.

5**. Ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân Nguyên-Mông của nhân dân ta**

- Đập tan tham vọng xâm lược Đại Việt của đế chế Mông - Nguyên, bảo vệ được độc lập, chủ quyền quốc gia của dân tộc.

- Thể hiện sức mạnh của dân tộc, góp phần nâng cao lòng tự hào dân tộc, củng cố niềm tin cho nhân dân....

- Góp phần xây đắp truyền thống quân sự vẻ vang và để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho đời sau

- Góp phần ngăn chặn các cuộc xâm lược của nhà Nguyên đối với Nhật bản và các nước phương Nam

**6. Tình hình phát triển kinh tế, văn hóa**

a. Kinh tế

-Nông nghiệp:

+Phần lớn là ruộng công làng xã, nông dân cày cấy và nộp tô thuế cho nhà nước.

+Ngoài ra còn có ruộng tư hữu của địa chủ và vương hầu quý tộc

+Nhà nước quan tâm đẩy mạnh khai hoang, đắp đê phòng lụt., nông dân tích cực cày cấy.

-Thủ công nghiệp:

+Xưởng thủ công nhà nước được mở rộng: dệt, làm gốm, xưởng vũ khí, đóng thuyền đi biển…

+Xưởng thủ công trong nhân dân ngày càng nhiều: làm gốm, đúc, làm giấy, khắc bản in và lập thành làng nghề, phường nghề

b. Văn học- Giáo dục

-Văn học gồm chữ Hán và chữ Nôm: Chứa đựng nhiều nội dung phong phú làm rạng rỡ văn hoá Đại Việt: như Hịch tướng sĩ (Trần Quốc Tuấn, Phò giá về kinh (Trần Quang Khải), Đại Việt sử kí (Lê Văn Hưu) ...

- Giáo dục: + Mở trường học nhiều nơi từ lộ, phủ đến các làng xã

 + Tổ chức thi thường xuyên để tuyển dụng người tài giỏi làm việc

***→ Nền văn hóa Thăng long của dân tộc ngày càng phát triển rực rỡ***

 **--CHÚC CÁC EM HỌC TỐT--**